

**DỰ THẢO**

**QUY CHẾ**  
**BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ,**  
**THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2022 - 2027**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ban hành ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ban hành ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh phát triển Bất động sản FLCHomes,

**CHƯƠNG I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng thực hiện bầu cử**

- 1.1.** Quy chế này được sử dụng cho việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (“**HDQT**”), thành viên Ban Kiểm soát (“**BKS**”) Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh phát triển Bất động sản FLCHomes (“**Công ty**”) nhiệm kỳ 2022 - 2027 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (“**DHĐCĐ**” hoặc “**Đại hội**”).
- 1.2.** Đối tượng thực hiện bầu cử: Là các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông Công ty do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam lập tại ngày 07/06/2022) có mặt tại Đại hội.

**CHƯƠNG II**

**ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT**

**Điều 2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HDQT, BKS**

**2.1 Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HDQT**

- a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp năm 2020.
- b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.
- c) Thành viên HĐQT Công ty không đồng thời là thành viên HĐQT của quá 05 công ty khác;
- d) Các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định của pháp luật.

## **2.2 Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT độc lập**

- a) Các tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT theo quy định tại khoản 2.1 Điều này;
- b) Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó.
- c) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên HĐQT được hưởng theo quy định;
- d) Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;
- e) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;
- f) Không phải là người đã từng làm thành viên HĐQT, BKS của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó.

## **2.3 Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát:**

- a) Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- d) Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;
- e) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan

## **Điều 3. Đề cử, ứng cử thành viên HĐQT và số lượng thành viên được bầu**

### **3.1. Đề cử, ứng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 - 2027:**

- a) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đạt tối thiểu 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên thành viên HĐQT. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% trở lên được đề cử đủ số ứng viên theo quy định tại Khoản 3.2 Điều 3 Quy chế này.
- b) Trường hợp không có cổ đông/nhóm cổ đông nào đề cử hoặc số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử vẫn không đủ số lượng và cơ cấu tối thiểu theo quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật, HĐQT đương nhiệm có quyền đề cử ứng viên cho đủ số lượng ứng viên cần thiết. Danh sách các ứng viên do HĐQT đương nhiệm đề cử được công bố rõ ràng tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trước khi tiến hành bầu cử.

**3.2.** Số lượng thành viên HĐQT được bầu là: ..... thành viên.

#### **Điều 4. Đề cử ứng viên BKS và số lượng thành viên được bầu**

**4.1.** Đề cử ứng viên BKS nhiệm kỳ 2022 - 2027:

- a) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền gộp số cổ phần có quyền biểu quyết của từng cổ đông lại với nhau để đạt tối thiểu 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty để đề cử các ứng viên thành viên BKS. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty được đề cử một (01) ứng viên. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty trở lên được đề cử đủ số ứng viên theo quy định tại Khoản 4.2 Điều 4 Quy chế này.
- b) Trường hợp không có cổ đông/nhóm cổ đông nào đề cử hoặc số lượng các ứng viên thành viên BKS thông qua đề cử vẫn không đủ số lượng và cơ cấu tối thiểu theo quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật, BKS đương nhiệm có quyền đề cử ứng viên cho đủ số lượng ứng viên cần thiết. Danh sách các ứng viên do BKS đương nhiệm đề cử được công bố rõ ràng tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trước khi tiến hành bầu cử.

**4.2.** Số lượng Thành viên BKS được bầu là: ..... thành viên.

#### **Điều 5. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS**

**5.1.** Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên BKS bao gồm:

- a) Đơn đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS (theo mẫu);
- b) Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
- c) Bản sao Chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn;

- d) Giấy ủy quyền đề cử hợp lệ (trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử);
- e) Tài liệu chứng minh cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền đề cử/ứng cử thành viên HĐQT, thành viên BKS theo quy định.

**5.2.** Để đảm bảo công tác kiểm tra hồ sơ ứng viên và công tác chuẩn bị tài liệu trình Đại hội của Ban Tổ chức, hồ sơ tham gia ứng cử/đề cử phải được gửi về Ban tổ chức Đại hội của Công ty trước 12h00 ngày 20/06/2022 theo địa chỉ sau đây:

**Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh phát triển Bất động sản FLC Homes**

Văn phòng Công ty: Tầng 5, Tòa nhà FLC Landmark, đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: (024) 3787 2999

Website: [www.flchomes.vn](http://www.flchomes.vn)

**5.3.** Chỉ những hồ sơ đề cử/ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử/ứng cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện của thành viên BKS theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử này mới được đưa vào danh sách ứng viên công bố tại Đại hội.

### **CHƯƠNG III**

#### **BẦU CỬ THÀNH VIÊN**

#### **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**

##### **Điều 6. Phương thức bầu cử và nguyên tắc trúng cử**

- 6.1.** Việc bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS được thực hiện thông qua việc bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu.
- 6.2.** Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu;
- 6.3.** Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu bầu cho một hoặc phân chia tổng số phiếu bầu cho các ứng viên;
- 6.4.** Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó.

##### **Điều 7. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu**

- 7.1.** Mỗi cổ đông/người được ủy quyền dự họp sẽ được cấp một Phiếu bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS, trên đó có ghi thông tin cổ đông, số cổ phần và tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông tương ứng với số thành

viên được bầu, danh sách các ứng viên thành viên HĐQT, thành viên BKS được đề cử. Phiếu bầu cử được đóng dấu của Công ty.

**7.2.** Phiếu bầu cử hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau:

- a) Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.
- b) Tổng số phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng ( $\leq$ ) tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (tổng số phiếu bầu được phép bằng số cổ phần có quyền biểu quyết nhân với số thành viên được bầu).
- c) Không thuộc trường hợp quy định tại Mục 7.3 Điều này.

**7.3.** Phiếu bầu cử không hợp lệ nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- a) Phiếu bầu cử không phải do Ban tổ chức Đại hội phát ra;
- b) Phiếu bầu cử không có dấu của Công ty;
- c) Phiếu bầu cử bị rách, gạch, tẩy xóa, sửa chữa, ghi thêm tên ứng viên không thuộc danh sách ứng viên đã được công bố tại Đại hội trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- d) Phiếu bầu cử ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu không phù hợp;
- e) Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng viên vượt quá tổng số phiếu được phép bầu của cổ đông đó;
- f) Phiếu bầu cử cho tổng số ứng viên vượt quá số lượng thành viên được bầu;
- g) Phiếu bầu cử không có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông;
- h) Phiếu bầu cử nộp cho Ban kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu đã được niêm phong.

**7.4.** Các Phiếu bầu cử không hợp lệ không được tính vào kết quả bầu cử.

**7.5.** Cách ghi Phiếu bầu cử:

- a) Cổ đông có quyền lựa chọn các cách ghi phiếu như sau:
  - Ghi số phiếu muốn bầu vào cột Số phiếu bầu:
  - + Khi đồng ý bầu cho ứng viên, cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó. Số phiếu này không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông.
  - + Nếu không bầu cho ứng viên nào, cổ đông điền số “0” hoặc bỏ trống cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó.
- b) Tích dấu (x) hoặc dấu (✓) vào cột Số phiếu bầu:

- + Khi đồng ý bầu dồn toàn bộ phiếu cho 1 ứng viên: tích vào cột Số phiếu bầu tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó.
  - + Khi bầu đều phiếu cho các ứng viên: tích vào cột Số phiếu bầu tại dòng tương ứng với tên của các ứng viên được bầu.
  - c) Cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp có thể dồn phiếu bầu cho một hoặc phân chia phiếu bầu cho các ứng viên hoặc không bầu cho ứng viên nào.
- 7.6.** Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi Phiếu bầu cử bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào Hòm phiếu, thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng ban kiểm phiếu để đổi lại Phiếu bầu cử nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

**Điều 8. Nguyên tắc bỏ phiếu bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS**

- 8.1.** Ban kiểm phiếu sẽ lập Hòm phiếu bầu cử thành viên HĐQT, BKS. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra Hòm phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.
- 8.2.** Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa cuộc họp hoặc Trưởng ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào Hòm phiếu hoặc sau 15 phút kể từ thời điểm bắt đầu tùy thuộc vào sự việc nào đến trước. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được Ban kiểm phiếu niêm phong trước sự chứng kiến của các cổ đông.
- 8.3.** Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và Hòm phiếu được niêm phong.
- 8.4.** Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

**Điều 9. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, BKS**

- 9.1.** Người trúng cử thành viên HĐQT, BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu cử.
- 9.2.** Trường hợp có từ hai (02) ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu cao nhất như nhau thì Đại hội đồng cổ đông sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau.

**Điều 10. Công bố kết quả kiểm phiếu**

- 10.1.** Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu cử phải được Ban Kiểm phiếu công bố ngay tại Đại Hội.
- 10.2.** Nội dung Biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia và ủy quyền dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ, số phiếu bầu cho từng ứng viên vào HĐQT, BKS.

**10.3.** Kết quả trúng cử sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết của Đại Hội.

**Điều 11. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu:**

Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu tại Đại hội sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

**Điều 12. Hiệu lực thi hành**

Quy chế bầu cử này gồm 03 Chương, 12 Điều, có hiệu lực sau khi được ĐHĐCĐ thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2022 - 2027 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty.

**T.M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT**

**Bùi Hải Huyền**